SỞ Y TẾ HÀ GIANG **TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121 /KSBT-KHNV V/v Đề nghị cung cấp báo giá hóa chất xét nghiệm	*Hà Giang, ngày 17 tháng 5 năm 2023*

Kính gửi: Các Công ty/ Đơn vị chuyên cung cấp hóa chất xét nghiệm trên toàn quốc

Thực hiện kế hoạch số 129/KH-KSBT, ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Giang về Kế hoạch mua hóa chất để thực hiện làm xét nghiệm giám sát nước sinh hoạt năm 2023; Trung tâm kiểm soát bệnh tật, đề nghị quý các Công ty/ Đơn vị kinh doanh chuyên cung cấp hóa chất xét nghiệm quan tâm, cung cấp cho chúng tôi báo giá hóa chất xét nghiệm để Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Giang làm căn cứ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

(Chi tiết tại phụ lục1 kèm theo)

Mọi thông tin chi tiết có thể gửi theo công văn hoặc gửi trực tiếp về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Giang (Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ) **trước 08h00 ngày 25/5/2023** để Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Giang tổng hợp trình hội đồng mua sắm xem xét, quyết định.

Trên đây là thư mời báo giá hóa chất xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Giang.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: - Như trên; - Phòng TCKT, Khoa Dược, XN; - Lưu VT, KHNV.	**KT.GIÁM ĐỐC** **PHÓ GIÁM ĐỐC** SỞ Y TẾ TỈNH HÀ GIANG TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT **Nguyễn Thị Thanh Hương**

PHỤ LỤC 1

Danh mục hoá chất xét nghiệm giám sát nước sinh hoạt năm 2023

(Ban hành kèm theo công văn số 121/KSBT-KHNV ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)

TT	Tên hoá chất	Hàm lượng	Đơn vị	Số lượng	Hãng/Nước sản xuất	Ghi chú
	Hoá lý nước					
1	pH 4,01;		Chai/500ml	1	Mỹ	
2	pH 6,86;		Chai/500ml	1	Mỹ	
3	pH 9,18		Chai/500ml	1	Mỹ	
4	Axit octhophosphoric		Chai/1 Lít	1	Đức	
5	N-(1naphtyl)-1,2 diamonietan dihydroclorua (H10H4-NH-CH2-CH2-NH2-2HCl)		Chai/25g	1	Đức	
6	Nitrit chuẩn 1000mg/L	1000mg/l	Chai/500ml	1	Đức	
7	Axit sulfuric đặc		Chai/1 Lít	1	Đức	
8	CH3COOH		Chai/500ml	1	Đức	
9	1,10-phenantrolin(C12H8N2 .H2O)		Chai/10g	2	Đức	
10	Clorua chuẩn 1000mg/l	1000mg/l	Chai/500ml	1	Đức	
11	Amoni clorua (NH4Cl)		Chai/500g	1	Đức	
12	Amoniac 25%.	25%	Chai/1 Lít	1	Đức	
13	Ethylendiamin tetraacetic acid disodium salt(EDTA) 0.1M	0.1M	Chai/1 Lít	1	Đức	
14	Chuẩn Canxi 1000mg/L.	1000mg/L	Chai/500ml	1	Đức	
15	Dinatri dihidro etylendinitrilotetraaxetat(EDTANa).		Chai/100g	1	Đức	
16	Natri nitrua		Chai/100g	1	Đức	
17	Natri salixylat (HO-C6H4-COONa)		Chai/250g	1	Đức	
18	Nitrat chuẩn gốc 1000mg/L	1000mg/L	Chai/500ml	1	Đức	
19	O. tolidin		Chai/5g	1	Đức	
20	Acid clohydric HCl		Chai/1 Lít	1	Đức	
21	Natrihypoclorit		Chai/1 Lít	1	Đức	
22	Axit Oxalic 0,1N	0,1N	Chai/1 Lít	1	Đức	
23	Kali dicromat (K2Cr2O7)		Chai/500g	1	Đức	
24	Coban sunfat (CoSO4. 7 H2O) tinh khiết		Chai/50g	1	Đức	

25	Bạc sunfat (Ag2SO4)		Chai/100g	1	Đức	
26	Ammonium Ferrous Sulfate ngậm nước (Fe(NH4)2(SO4).6H2O)		Chai/500g	1	Đức	
27	Chuẩn Kali hydrogen phthalate RPE(H5C8O4K)		Chai/80g	1	Đức	
Vi sinh Nước						
28	Bactident Oxydaza		Hộp	1	Đức	
29	Nutrient Agar		Chai/500g	1	Đức	
30	Thuốc thử Coagulase		Hộp	2	Đức	
31	Potassium Telurit (K2Te03)		Chai/25g	1	Trung Quốc	